

Đà Lạt, ngày 19 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2020/TLST-DS ngày 30 tháng 3 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Bảo N, sinh năm 1982.

Cư trú tại: 37 Yersin, Phường N, thành phố Đ, tỉnh L

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992, địa chỉ liên lạc: 11A Trần Lê, Phường D, thành phố Đ, tỉnh L. Là người đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 31/3/2020.

*Bị đơn:* Bà Lê Mai Diễm T, sinh năm 1983.

Cư trú tại: 180/2 Nguyễn Công Trứ, Phường L, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đ.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1/ Về các khoản phải thanh toán: Chị Lê Mai Diễm T đồng ý trả cho chị Nguyễn Thị Bảo N số tiền nợ gốc là 2.900.000.000đ.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2/ Về án phí:

- Bà Lê Mai Diễm T thỏa thuận chịu 45.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Bảo N tiền tạm ứng án phí 45.000.000đ theo biên lai số AA/2016/0017317 ngày 27/3/2020 của Cơ quan Thi hành án thành phố Đà Lạt.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

## **THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND tp. Đ;
- Lưu hồ sơ.

**Mai Ngọc Lâm**